

Bản án số: 20/2025/HS-ST

Ngày: 11/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Đăng Cường

Bà Lê Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Uyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu C, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1993 tại huyện PT, thành phố Hà Nội; nơi thường trú và nơi ở: thôn 13, xã PT, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; gai đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Cấn Ngọc H, sinh năm 2009.

Địa chỉ: Thôn TL, xã PK, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của cháu Cấn Ngọc H là ông Cấn Huy H, sinh năm 1971 (bố đẻ). Xin vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Cấn Ngọc H* là bà Nguyễn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn 13, xã PT, huyện Phú Thọ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 02/12/2024, Nguyễn Hữu C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 88H6 – 4661 đi từ nhà đến thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Khi đi đến gần khu vực ngã 3 sân bóng đường tỉnh lộ 420 thuộc thôn 5, xã HN, Huyện TT, thành phố Hà Nội, C nhìn thấy cháu Cấn Ngọc H đang điều khiển xe đạp điện đi cùng chiều, trên người đeo một chiếc balo màu đỏ, bên trong túi sườn trái chiếc balo có để một điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng. C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu H nên điều khiển xe máy bám theo cháu. Khi đến đoạn đường vắng, C tăng ga áp sát và dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại của cháu H để tại sườn balo rồi bỏ chạy. Cháu H phát hiện, đuổi theo và tri hô nhưng không đuổi được. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại, C kiểm tra thấy máy điện thoại có đặt M khẩu nhưng không mở được nên đã tắt nguồn rồi mang chiếc điện thoại cất giấu tại khu vực ven đường thuộc thôn 3, xã PT, huyện PT, thành phố Hà Nội.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng;
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 88H6 – 4661. Số khung RLHHC09014Y380888, số máy: HC09E3080866 đã qua sử dụng;
- 01 (một) đoạn video ghi hình từ Camera của xưởng sản xuất nội thất của gia đình anh Đỗ Trung H, tại thôn 5, xã HN, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 112/KL-HĐĐG ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện TT, kết luận: 01 (một) điện thoại Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64GB. Imei: 352979099377623, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 02/12/2024 có giá trị: **3.390.000** đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 88H6 – 4661 C sử dụng làm phương tiện phạm tội, quan xác minh xác định được chiếc xe máy đăng ký mang tên bà Nguyễn Thị M có địa chỉ tại: khu 4, xã ĐT, huyện M, thành phố Hà Nội. Bà Nguyễn Thị M đã chết ngày 04/5/2024. Làm việc với anh Phạm Văn V, sinh năm 1987 (là con trai bà M) và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 (là bố đẻ của bị cáo) xác định bà M đã bán chiếc xe này cho ông Tước vào khoảng tháng 01/2024. Ngày

02/12/2024 C tự ý sử dụng xe và ông T không biết việc con trai mình sử dụng xe vào việc phạm tội.

Về dân sự: Ngày 19/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TT đã trả lại chiếc điện thoại Iphone 8 Plus cho cháu Cán Ngọc H, cháu H cũng không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 14/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố Nguyễn Hữu C về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu C và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Cán Ngọc H nêu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xem xét nguyện vọng của gia đình cháu Cán Ngọc H đó là có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu C khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 02/12/2024 tại đường tỉnh lộ 420 thuộc thôn 5, xã HN, huyện TT, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hữu C sử dụng xe máy đi áp sát xe máy điện của cháu Cán Ngọc H và dùng tay giật chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus có giá trị

3.390.000 đồng để trong túi sườn bên trái chiếc balo đang đeo trên người, đối tượng mà C nhắm đến là cháu Cấn Ngọc H là người dưới 16 tuổi, C điều khiển xe mô tô nhanh chóng áp sát để cướp rồi nhanh chóng tẩu thoát nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi...”. Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” được quy định tại điểm d, g Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tạo ra tình huống có thể dẫn đến nguy hiểm đến tính mạng của bị hại cũng như của chính bị cáo và những người tham gia giao thông trên đường, xâm phạm đến an ninh trật tự và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, lợi dụng sự sơ hở của bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản, Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo hành động bột phát nhất thời, không lường trước được H quả và do nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự nên được coi là có nhân thân tốt. Do đó cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Như vậy, ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Trả lại chiếc xe máy Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 88H6 – 4661 cho ông Nguyễn Văn T.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “*Cướp giật tài sản*”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2024.

Khống áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại chiếc xe máy Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 88H6 – 4661, số khung RLHHC09014Y380888, số máy: HC09E3080866 đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Văn Tước.

(tình trạng vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 41/THADS/2024 ngày 28/02/2025 giữa Công an huyện TT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Hữu C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- Công an huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thành

